

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 6 - 2025

"V/v: Ly hôn, Tranh chấp
nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Đông

2/ Ông Nguyễn Văn Dân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng –Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:**

Bà **Trần Thị Kiều Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 159/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 về "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 179/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Võ Thị Mai P, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

2/ Bị đơn: Võ Trọng G, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hậu Giang - Số G, khu vực X, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Năm 2014, được sự chấp thuận của cha, mẹ hai bên, Tôi và bị đơn có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T. Những ngày gần đây, cuộc sống vợ, chồng lại bất đồng ý kiến, mâu thuẫn xảy ra, hạnh phúc bị rạn nứt ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ, chồng không thể kéo dài được nữa, nhưng vì các con tôi đã cố nhẫn nhịn cho đến ngày hôm nay.

Do đó, đề nghị Tòa án giải quyết cho nguyên đơn các yêu cầu sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn xin được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung, tên Võ Phương Bảo M, sinh ngày: 12/6/2015 và Võ Trọng Bảo D, sinh ngày: 04/4/2024. Nguyên đơn yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung cho đến trưởng thành, yêu cầu bị đơn cấp dưỡng 3.000.000 đồng/02 con/tháng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn, bị đơn có ý kiến không đồng ý ly hôn với nguyên đơn nên không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Không trình bày gì thêm.

Không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

- Về tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử vụ án; Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng dân sự thì các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định của pháp luật tại các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ và điều chỉnh; khi chung sống, các đương sự có 02 con chung; bị đơn cư trú tại quận T, thành phố Cần Thơ. Nay, do có phát sinh tranh chấp và nguyên đơn đã khởi kiện xin ly hôn, yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung. Do vậy, cần xác định quan hệ tranh chấp là Ly hôn, nuôi con khi ly hôn; Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đúng thẩm quyền, đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

[3.1] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Hiện tại, nguyên đơn nhận thấy cuộc sống vợ, chồng không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm thường hay cãi nhau, không có tiếng nói chung với bị đơn. Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với bị đơn; bị đơn có ý kiến không đồng ý ly hôn với nguyên đơn nên không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử nhận thấy, qua các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn kiên quyết muốn ly hôn, không muốn hòa giải đoàn tụ với bị đơn. Cho thấy, quan hệ hôn nhân của các đương sự đã diễn biến xấu, nguyên đơn thừa nhận cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Do đó, nguyên đơn cố ý từ bỏ quan hệ hôn nhân này.

Hội đồng xét xử xét thấy, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân này thì cũng không đạt được mục đích là mang lại hạnh phúc cho cả hai bên; vì vậy, chấp nhận cho ly hôn là phù hợp.

[3.2] **Xét về** yêu cầu nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng:

Trong thời gian chung sống với nhau, nguyên đơn và bị đơn Có 02 con chung, tên Võ Phương Bảo M, sinh ngày: 12/6/2015 và Võ Trọng Bảo D, sinh ngày: 04/4/2024, nguyên đơn yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung cho đến trưởng thành (đủ 18 tuổi), yêu cầu bị đơn cấp dưỡng 3.000.000 đồng/02 con/tháng Từ khi nguyên đơn và bị đơn xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến ly thân và đến hôm nay, 02 con chung đều sống cùng nguyên đơn; Trong thời gian này, bị đơn không lo chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; trái lại, bị đơn còn ăn chơi lêu lổng, xa lầy vào tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy.

Bên cạnh đó, cháu D chỉ mới hơn 01 tuổi, rất cần thiết được sự nuôi dưỡng của mẹ, cháu M cũng đang sống bên mẹ, sống cùng cháu D.

Do đó, yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Nguyên đơn yêu cầu cấp dưỡng nuôi 02 con chung, với số tiền 3.000.000 đồng/02 con/tháng. Đây là yêu cầu cần và cấp thiết để chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của các cháu; hơn nữa, theo quy định pháp luật thì bị đơn phải cấp dưỡng $\frac{1}{2}$ tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú, nguyên đơn yêu cầu số tiền 1.500.000 đồng/cháu là đã có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Do đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Do đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Võ Thị Mai P.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Võ Thị Mai P được ly hôn với Võ Trọng G.

2/ Về con chung:

Giao 02 con chung tên Võ Phương Bảo M, sinh ngày: 12/6/2015 và Võ Trọng Bảo D, sinh ngày: 04/4/2024 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Buộc bị đơn phải cấp dưỡng cho 02 cháu M, D với số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng (cháu M 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng, cháu D 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng).

- Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục 02 con chung cho bị đơn, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3/ Về tài sản chung: không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4/ Về nợ chung: không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành một vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu.

5/ Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Võ Thị Mai P phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu số 0002731 ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Võ Thị Mai P đã nộp xong án phí.

6/ Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày (*mười lăm ngày*) kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày (*mười lăm ngày*) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7/ Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA quận Thốt Nốt;
- UBND phường Tân Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Cần

